

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 31-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Thanh T, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1979, tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 50/143 đường T, phường A, quận L, thành phố H; nơi tạm trú: số 22/71 đường T, phường C, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 166/HSST ngày 18/11/1995, tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa và 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù. Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên tiền án này đương nhiên được xóa án tích; Bản án số 102/HSST ngày 05/8/1996, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên tiền án này đương nhiên được xóa án tích; Bản án số 361/HSST ngày 05/8/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, bồi thường thiệt hại 1.100.000 đồng, buộc nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 55.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, đã thi hành xong các khoản án phí, khoản bồi

thường đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án nên tiền án này đã được xóa; Bản án số 28/HSST ngày 08/5/2001, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, buộc bị cáo nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, đã thi hành xong khoản án phí vào ngày 06/6/2003, tiền án đã được xóa; Bản án số 02/2012/HSST ngày 13/01/2012, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 60 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng, nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, đã nộp tiền án phí và tiền phạt bổ sung ngày 13/5/2013, đã được xóa án tích; Bị bắt giữ ngày 21/9/2022, chuyển tạm giam ngày 26/9/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 21/9/2022, khi T đang ở nhà thì có người phụ nữ T không rõ tên tuổi địa chỉ, sử dụng số điện thoại 0562.773.163 gọi điện hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn ở ngõ 116 Nguyễn Bình Khiêm để giao dịch ma túy. Sau đó, T gọi đến số 0329.543.828 của người phụ nữ tên Oanh (T lưu trong danh bạ là C DA) để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Oanh đồng ý, hẹn T đến khu vực đầu ngõ Hào Khê, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng. Tại đây, Oanh đã bán cho T 01 gói nilon bọc giấy và dán băng dính đen, kích thước khoảng 2.5x2.5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. Mua được ma túy, T cầm gói nilon trong lòng bàn tay phải và điều khiển xe moto BKS 15B2-193.35 đi đến khu vực ngõ 116 Nguyễn Bình Khiêm. Khoảng 16h30' cùng ngày, khi T đi đến trước cửa số 18/116 Nguyễn Bình Khiêm, chưa kịp gặp và bán ma túy cho người phụ nữ hỏi mua thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Thu trong lòng bàn tay phải của T 01 gói nilon bọc giấy và băng dính đen bên ngoài, kích thước khoảng 2.5x2.5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- Tạm giữ của T 01 xe máy BKS 15B2-193.35 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 đã qua sử dụng bên trong có lắp 01 sim số 0987.206.822.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T, Cơ quan công an không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngoài ra, T còn khai nhận trước đó T đã bán ma túy cho người phụ nữ nêu trên một lần. Cụ thể: Khoảng 17h ngày 19/9/2022, T đến gặp và mua của Oanh 300.000đ ma túy đá tại khu vực ngõ Hào Khê và mang đến đầu ngõ 116 Nguyễn Bình Khiêm để bán lại cho người phụ nữ trên với giá 400.000 đồng, hưởng lợi

100.000 đồng. Tuy nhiên, T không nhớ người này gọi cho T bằng số điện thoại hay ứng dụng mạng xã hội. T chỉ nhớ ngoài việc sử dụng số điện thoại 0562.773.163 thì người phụ nữ này còn sử dụng tài khoản Zalo “Lối sống sai lầm” liên lạc với tài khoản Zalo của T (đặt tên là “Vũ Thanh T”). Tuy nhiên, kết quả kiểm tra dữ liệu điện thoại ngay sau khi bắt quả tang chỉ thể hiện cuộc gọi đến từ số 0562.773.163 của người phụ nữ vào ngày 21/9/2022, không có dữ liệu tin nhắn, cuộc gọi bằng ứng dụng Zalo do T đã xóa Zalo trước khi bị bắt giữ (bút lục 72). Kết quả xác minh lịch sử cuộc gọi, tin nhắn tại công ty viễn thông thể hiện không có cuộc gọi, tin nhắn đi đến từ số điện thoại 0562.773.163 của người phụ nữ mua ma túy đến số điện thoại 0987.206.822 của T trong khoảng thời gian từ ngày 12/9/2022 đến ngày 20/9/2022. Ngày 21/9/2022, vào hồi 15h47’37s và hồi 16h06’49s có 02 cuộc gọi từ số thuê bao của người phụ nữ này đến số điện thoại của T, phù hợp với lời khai của T về diễn biến hành vi mua bán ma túy bị bắt quả tang ngày 21/9/2022.

Đồng thời, kết luận giám định dữ liệu điện tử trong máy điện thoại của Vũ Thanh T thể hiện số điện thoại 0562.773.163 chỉ gọi cho T 02 lần vào chiều ngày 21/9/2022 như nội dung lịch sử cuộc gọi mà công ty viễn thông đã cung cấp. Lịch sử liên lạc của T không có cuộc gọi, tin nhắn Zalo nào vào khoảng thời gian từ 16/9/2022 đến 20/9/2022, danh bạ của T không có tài khoản Zalo nào có tên “Lối sống sai lầm”. Trong các số liên lạc của T có tài khoản Facebook “Lối sống sai lầm”, tuy nhiên, không có cuộc gọi, tin nhắn đến tài khoản này. Kiểm tra mở rộng, trong dữ liệu điện thoại của T không có nội dung tin nhắn SMS, Zalo, Facebook Messenger liên quan đến việc mua bán ma túy.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thông tin chủ thuê bao 0562.773.163 được đăng ký tên Trần Thị Huyền Tr (sinh ngày 01/6/2006, số CMND 036306017543, cấp ngày 04/5/2021 (bút lục 89). Làm việc với cháu Trần Thị Huyền Tr (sinh ngày: 01/6/2006, trú tại: tổ 3, thị trấn X, huyện X, tỉnh N) có số căn cước và lai lịch như trên, cháu Tr khai báo chưa bao giờ đăng ký hay sử dụng số thuê bao 0562.773.163, cháu chỉ sử dụng số thuê bao 0358.810.977 đã đăng ký khoảng 03 năm nay. Cháu Tr cũng không quen biết ai tên là Vũ Thanh T ở Hải Phòng, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Xác minh thông tin chủ thuê bao 0329.543.828 được đăng ký tên Nguyễn Thị T, sinh ngày 18/02/1983, trú tại: phường T, thành phố V, tỉnh N, số CMTND: 182444114, cấp ngày 16/9/2017 (bút lục 84). Tiến hành ghi lời khai của chị Nguyễn Thị T (sinh ngày 18/2/1983, trú tại: khối 8, phường T, thành phố V, tỉnh N) có căn cước và lai lịch như trên, chị T khai báo chưa bao giờ đăng ký hay sử dụng số thuê bao 0329.543.828, từ trước đến nay chị chỉ sử dụng số thuê bao 0966.817.396 đã đăng ký chính chủ. Chị T cũng không quen biết ai tên là Vũ Thanh T và người phụ nữ tên Oanh ở Hải Phòng, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Vũ Thanh T cũng khai không quen biết cháu Tr và chị T. Qua quan sát ảnh cháu Tr, chị T, T khẳng định cả hai không phải là người phụ nữ tên Oanh bán ma túy cho T ở ngõ Hào Khê cũng không phải người phụ nữ hỏi mua ma túy của T ở ngõ 116 Nguyễn Bình Khiêm.

Về vật chứng: 01 phong bì số 491MT/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone được lắp sim số 0987.206.822 và 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 15B2-193.35 đăng ký tên Vũ Thanh T đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự bảo quản chờ xử lý.

Tại Bản kết luận giám định số 491/KL-KTHS(MT) ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của T gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,45 gam, là loại: Methamphetamine.

Tại phiên toà bị cáo Vũ Thanh T khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1; Điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Thanh T mức án từ 36 đến 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone, 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 15B2-193.35 đăng ký tên Vũ Thanh T; tịch thu tiêu huỷ 01 sim số 0987.206.822, 01 phong bì số 491MT/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Thanh T tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận Giám định số 491/KL-KTHS(MT) ngày 26/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, khẳng định: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/9/2022, tại trước cửa số 18/116 Nguyễn Bình Khiêm, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng, Vũ Thanh T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,45 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp giao dịch thì bị bắt quả tang.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Thanh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hình phạt đối với bị cáo:

[5] Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nhân thân bị cáo đã có 05 tiền án, trong đó có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù các tiền án đều đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

- Về xử lý vật chứng:

[7] Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone, 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 15B2-

193.35 đăng ký tên Vũ Thanh T do đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì số 491MT/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại số 0987.206.822 do đây là vật cấm lưu hành và phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng.

[8] Đối tượng hỏi mua ma túy của T và đối tượng bán ma túy cho T không xác minh được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Vũ Thanh T 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/9/2022.

Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone, 01 xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 15B2-193.35 đăng ký tên Vũ Thanh T.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì số 491MT/PC09 niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại số 0987.206.822.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2023 giữa Công an quận Ngô Quyền và Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Thanh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hậu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hậu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

\

